

Số: **2370** /QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **15** tháng 10 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế mẫu về hoạt động của Hội đồng trường trường trung cấp chuyên nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 28/06/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 54/2011/TT-BGDĐT ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp;

Xét đề nghị của các trường trung cấp chuyên nghiệp thuộc Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế mẫu về hoạt động của Hội đồng trường trường trung cấp chuyên nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”.

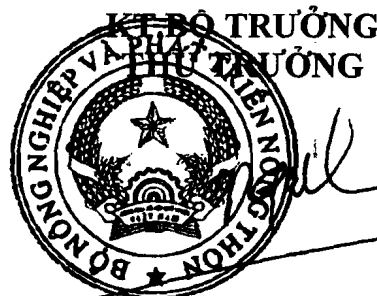
**Điều 2.** Hội đồng trường của các trường trung cấp chuyên nghiệp thuộc Bộ ban hành Quy chế Hoạt động của Hội đồng trường phù hợp với Quy chế này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng và Chủ tịch Hội đồng trường các trường trung cấp chuyên nghiệp thuộc Bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VP, TCCB.



Nguyễn Thị Xuân Thu

**QUY CHẾ**

**Mẫu về hoạt động của Hội đồng trường trường trung cấp chuyên nghiệp  
thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **237** ~~QĐ~~-BNN-TCCB ngày **15** tháng  
năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định hoạt động của Hội đồng trường trong các trường trung cấp chuyên nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Hội đồng trường, hoặc Hội đồng), bao gồm: nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, thủ tục thành lập của Hội đồng trường; quyền hạn, trách nhiệm của các thành viên Hội đồng trường; hoạt động của Hội đồng trường; mối quan hệ công tác giữa Hội đồng trường với Đảng uỷ, Hiệu trưởng và các đơn vị chức năng của trường.

2. Quy chế này áp dụng đối với các trường và Hội đồng trường trường trung cấp chuyên nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2. Cơ sở pháp lý của Hội đồng trường**

Hội đồng trường được thành lập và hoạt động căn cứ theo các văn bản pháp luật sau đây:

1. Luật Giáo dục năm 2005;
  2. Nghị định số 55/2012/NĐ- CP ngày 28/06/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
  3. Nghị định số 115/2010/NĐ- CP ngày 28/06/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;
  4. Thông tư số 54/2011/TT-BGDĐT ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp;
  5. Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành Điều lệ trường của các trường;
  6. Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận Hội đồng trường của các trường.
-

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU, THỦ TỤC THÀNH LẬP**

#### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường**

Hội đồng trường có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp, cụ thể như sau:

1. Hội đồng trường đối với trường trung cấp chuyên nghiệp công lập là tổ chức chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường:

a) Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án và kế hoạch phát triển của nhà trường;

b) Quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường;

c) Quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường;

d) Quyết định về tổ chức, nhân sự theo quy định. Trước khi kết thúc nhiệm kỳ của hiệu trưởng 6 tháng, Hội đồng trường có trách nhiệm chuẩn bị nhân sự và giới thiệu đề cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm làm hiệu trưởng trong nhiệm kỳ tiếp theo;

đ) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của hội đồng trường, hội đồng quản trị; việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

#### **Điều 4. Cơ cấu, thành phần của Hội đồng trường**

1. Tổng số thành viên Hội đồng trường là số lẻ, ít nhất là 11 người. Số lượng thành viên cụ thể của từng trường do Bộ công nhận theo đề nghị của các trường. Cơ cấu của Hội đồng trường gồm có: Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch, Thư ký hội đồng và các ủy viên.

2. Thành phần của Hội đồng trường

a) Thành phần cử gồm: 04 thành viên đại diện của Ban giám hiệu, Đảng ủy, tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường do Ban Giám hiệu, Đảng ủy, Ban chấp hành Công đoàn, Ban chấp hành Đoàn Thanh niên cử;

b) Thành phần bầu gồm: các đại diện của khối giảng dạy do hội nghị viên chức khối giảng dạy bầu; các đại diện của khối quản lý do hội nghị viên chức khối quản lý bầu;

c) Thành phần mời: các trường mời 1-2 thành viên từ các cơ quan ngoài trường liên quan tham gia Hội đồng trường như: cơ quan quản lý nhà nước cấp trên, giới tuyển dụng, các nhà khoa học, các chuyên gia quản lý và phát triển giáo dục, các doanh nghiệp do các cơ quan cử tham gia.

## **Điều 5. Thủ tục thành lập Hội đồng trường**

1. Khi thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ đầu tiên:

a) Bước 1: Hiệu trưởng căn cứ vào quy mô và điều kiện cụ thể của nhà trường dự kiến số lượng, cơ cấu thành viên và kế hoạch thành lập Hội đồng trường trình Bộ trưởng phê duyệt;

b) Bước 2: Sau khi được phê duyệt kế hoạch thành lập Hội đồng trường, Hiệu trưởng làm việc với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức bầu, cử, mời và triển khai thực hiện kế hoạch thành lập Hội đồng trường; bầu cử thực hiện theo nguyên tắc bỏ phiếu kín và đa số phiếu;

c) Bước 3: Sau khi có kết quả bầu, cử, mời của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trên, Hiệu trưởng tổ chức họp các thành viên đã được bầu, cử, mời tham gia Hội đồng trường để bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký của Hội đồng trường;

d) Bước 4: Hiệu trưởng trình danh sách các thành viên Hội đồng trường và kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký để Bộ trưởng xem xét ra quyết định công nhận Hội đồng trường;

đ) Bước 5. Chủ tịch Hội đồng trường chủ trì tổ chức xây dựng và thay mặt Hội đồng trường ký ban hành Quy chế Hoạt động của Hội đồng trường phù hợp với Quy chế Hoạt động mẫu của Hội đồng trường trường trung cấp chuyên nghiệp do Bộ ban hành.

2. Trong quá trình hoạt động, Hội đồng trường đề nghị Bộ trưởng xem xét quyết định chấm dứt hiệu lực Quyết định công nhận Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và thành viên Hội đồng trường trong các trường hợp sau:

a) Vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

b) Bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

c) Không đủ điều kiện công tác do thay đổi nhiệm vụ, chuyển công tác, nghỉ hưu, mất sức khỏe lâu dài, năng lực yếu ...;

d) Tự nguyện xin từ nhiệm có lý do chính đáng.

3. Nhiệm kỳ của Hội đồng trường là 5 năm.

4. Từ nhiệm kỳ thứ hai trở đi: trước khi hết nhiệm kỳ 6 tháng, Chủ tịch Hội đồng trường có trách nhiệm tổ chức thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ kế tiếp theo thủ tục quy định tại khoản 1 Điều này.

## **Điều 6. Quyền hạn, nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng trường**

1. Các thành viên của Hội đồng trường làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng trường được sử dụng con dấu và bộ máy của Trường trong phạm vi thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội đồng trường giống như tiêu chuẩn Hiệu trưởng quy định tại

Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 54/2011/TT-BGDĐT ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chủ tịch Hội đồng trường chịu trách nhiệm điều hành Hội đồng trường thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 3 của Quy chế này; chuẩn bị nội dung, chủ trì, lãnh đạo thành viên Hội đồng trường thảo luận và thông qua quyết nghị các phiên họp của Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng trường giúp Chủ tịch theo dõi, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác theo phân công của Chủ tịch; thay mặt Chủ tịch giải quyết công việc khi Chủ tịch đi vắng và được ủy quyền;

3. Thư ký Hội đồng trường có nhiệm vụ giúp Chủ tịch tổng hợp tình hình hoạt động của Trường và của Hội đồng trường trên cơ sở báo cáo của các đơn vị chức năng; chuẩn bị nội dung, tài liệu cho các phiên họp của Hội đồng trường; tiếp nhận, xử lý văn bản đi, đến của Hội đồng trường và thực hiện các công việc đột xuất khác theo yêu cầu của Chủ tịch nhằm đảm bảo cho Hội đồng trường hoạt động ổn định.

4. Các thành viên khác của Hội đồng trường có nhiệm vụ tham gia, đóng góp ý kiến vào các quyết nghị của Hội đồng trường trong các phiên họp của Hội đồng; theo dõi việc thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường trong thời gian giữa hai phiên họp; đề xuất ý kiến về các hoạt động của nhà trường.

### **Chương III**

## **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

### **Điều 7. Nguyên tắc chung**

Hội đồng trường làm việc theo nguyên tắc thảo luận tập thể, thông qua quyết nghị tại cuộc họp của Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng trường không tự mình đưa ra quyết định.

### **Điều 8. Quy định về họp Hội đồng trường**

1. Hội đồng trường họp thường kỳ ít nhất 2 lần trong 1 năm do Chủ tịch Hội đồng trường triệu tập. Các cuộc họp của Hội đồng trường phải có sự tham gia của tất cả các thành viên (trừ các trường hợp đặc biệt có thành viên không thể tham gia họp như bị đau ốm hay đi công tác xa dài ngày).

2. Chủ tịch Hội đồng trường triệu tập họp bất thường khi thấy cần thiết, hoặc khi Hiệu trưởng đề nghị, hoặc khi có ít nhất 1/3 tổng số thành viên Hội đồng trường đề nghị.

3. Chủ tịch Hội đồng trường có thể mời đại diện của các đơn vị liên quan dự họp. Các đại biểu được mời dự họp có quyền phát biểu ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết.

## **Điều 9. Quyết nghị của Hội đồng trường**

1. Tại mỗi kỳ họp, Hội đồng trường phải thông qua quyết nghị về những vấn đề Hội đồng thảo luận trong phạm vi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Quyết nghị của Hội đồng trường chỉ có hiệu lực khi có 3/4 tổng số thành viên Hội đồng nhất trí thông qua. Trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về ý kiến của Chủ tịch Hội đồng trường.

Việc thông qua quyết nghị của Hội đồng trường được thực hiện bằng bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản (đối với các thành viên không tham gia cuộc họp của Hội đồng) theo quyết định của Hội đồng trường.

2. Các thành viên Hội đồng trường phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết nghị của Hội đồng trường. Những thành viên có ý kiến khác với quyết nghị của Hội đồng trường có quyền bảo lưu ý kiến, nhưng không được làm trái với quyết nghị đã được thông qua.

3. Quyết nghị của Hội đồng trường được gửi đến các thành viên Hội đồng trường, các đơn vị, cá nhân liên quan trong trường và báo cáo về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ).

## **Điều 10. Xử lý văn bản đi, đến**

1. Văn bản do cơ quan, đơn vị, cá nhân gửi đến Hội đồng trường được Thư ký Hội đồng trường tập hợp, báo cáo, đề xuất Chủ tịch Hội đồng trường chỉ đạo giải quyết.

2. Văn bản của Hội đồng trường gửi các đơn vị, cá nhân và các quyết nghị của Hội đồng trường, ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng trường do Thư ký Hội đồng trường dự thảo trình Chủ tịch thay mặt Hội đồng ký.

## **Điều 11. Trách nhiệm thông tin, báo cáo**

1. Các thành viên Hội đồng trường được Thư ký Hội đồng trường cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình hoạt động của nhà trường và của Hội đồng trường.

2. Trước các cuộc họp ít nhất 03 ngày, các thành viên Hội đồng trường phải nhận được tài liệu, thông tin về cuộc họp.

3. Các đơn vị chức năng của nhà trường có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, kịp thời các thông tin cần thiết cho Hội đồng trường khi được yêu cầu.

## **Điều 12. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Hội đồng trường trong kinh phí hoạt động của nhà trường, được chi theo quy định của Nhà nước và Quy chế chi tiêu nội bộ của trường.

## **Chương IV**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 13. Quan hệ giữa Hội đồng trường và Đảng ủy trường**

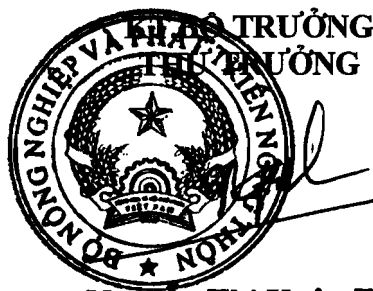
Đảng ủy trường lãnh đạo Hội đồng trường thông qua Nghị quyết của Đảng ủy.

#### **Điều 14. Quan hệ giữa Hội đồng trường và Hiệu trưởng**

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường; trường hợp không nhất trí với quyết nghị, Hiệu trưởng kịp thời báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Bộ.

2. Hiệu trưởng có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho Hội đồng trường thực hiện nhiệm vụ; báo cáo tình hình và kế hoạch hoạt động của nhà trường tại các cuộc họp của Hội đồng trường; chỉ đạo các đơn vị chức năng cung cấp thông tin cho Hội đồng trường khi có yêu cầu; cung cấp các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí và bộ máy để Hội đồng trường hoạt động ổn định.

3. Quan hệ giữa Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng là mối quan hệ phối hợp công tác, thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp nhằm hoàn thành nhiệm vụ Bộ giao./.



**Nguyễn Thị Xuân Thu**